

Bản án số: 17/2024/HS-ST

Ngày: 26 – 6 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Trần Minh Tấn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Kim Miên**

2. Ông **Dương Văn Tân**

- Thư ký phiên toà: Bà **Lâm Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Ông **Lê Văn Y** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Phương Đ, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: số A, đường Số B, tổ Dân Phố C, Khu phố D, phường An L, quận Bình T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bé P và bà Nguyễn Thị Thanh H; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ và tạm giam ngày 08 tháng 02 năm 2024 cho đến nay. *(Có mặt)*

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Vưu Tấn Thanh**, là Luật sư của Văn phòng luật sư Vưu Văn K, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu. *(Có mặt)*

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà **Lê Võ Diễm H**, sinh năm 2003. Địa chỉ: ấp Phương B, xã Hưng P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng. (*Vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 19 tháng 6 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp tại quán Karaoke Song N, do vợ chồng Hồ Thị Bích V và Hồ Thị Bích V làm chủ.

Qua khám xét phát hiện và thu giữ ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và nhiều tang vật khác, đối với ma túy được thu giữ và niêm phong cụ thể như sau:

- Gói niêm phong số 02: 01 túi nylon màu trắng gần nẹp miệng có viền màu xanh bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

- Gói niêm phong số 04: 05 gói nylon màu trắng, nẹp miệng có viền màu xanh bên trong có nhiều hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy; 33 viên nén màu xanh và 3,5 viên màu cam; 04 gói nylon màu trắng, nẹp miệng, viền màu xanh, bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể nghi là chất ma túy.

- Gói niêm phong số 08: 01 bọc màu trắng có nẹp miệng kích thước 14cm x 0,8cm chứa nhiều hạt tinh thể nghi là chất ma túy; 01 bì kích thước 13cm x 8,5 cm bên trong có 106 viên nén màu xanh, bì còn lại có kích thước 11cm x 07cm bên trong có 94 viên nén màu xanh.

Tại Kết luận giám định số 63/KL-KTHS, ngày 24 tháng 6 năm 2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận:

- Chất bột màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 gói nylon (kí hiệu M1) là chất ma túy; loại Ketamine; có khối lượng là 0,06306 gam.

- Chất gần màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 05 gói nylon (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Ketamine; có tổng khối lượng là 7,92029 gam.

- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 04 gói nylon (kí hiệu M3) là chất ma túy; loại Ketamine; có tổng khối lượng là 2,19313 gam.

- 33 viên nén màu xanh và 3,5 viên nén màu cam (kí hiệu M4) là chất ma túy; loại Methylenedioxymethamphetamine (MDMA); có tổng khối lượng là 11,94885 gam.

- 106 viên nén màu xanh chứa trong gói nylon (kí hiệu M5) là chất ma túy; loại Methylenedioxymethamphetamine (MDMA); có tổng khối lượng là 35,000101 gam.

- 94 viên nén màu xanh chứa trong gói nylon (kí hiệu M6) là chất ma túy; loại Methylenedioxymethamphetamine (MDMA); có tổng khối lượng là 31,07436 gam.

- Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể chứa trong 01 gói nylon (kí hiệu M7) là chất ma túy; loại Ketamine; có khối lượng 23,13364 gam.

Trong đó: Methylenedioxymethamphetamine (MDMA) có tổng khối lượng: 78,02422 gam; Ketamine có tổng khối lượng: 33,31013 gam.

Quá trình điều tra chứng minh được: vợ chồng Hồ Thị Bích V và Hồ Thị Bích V là chủ quán kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ ăn uống tại quán Song N thuộc Khóm X, phường Hộ P, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu từ năm 2016 và lợi dụng hoạt động kinh doanh nêu trên, Hồ Thị Bích V và Hồ Thị Bích V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, đồng thời cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy (đĩa sành, thè nhựa, ống hút, quạt gas...) cho nhiều người sử dụng tại các phòng hát Karaoke của quán Song N; loại ma túy gồm: thuốc lắc (thường gọi là kẹo), Katemin (thường gọi là khay).

Nguồn ma túy là do Hồ Thị Bích V mua của bị cáo Đ, sau khi nhận ma túy, Hồ Thị Bích V sử dụng cân tiểu ly phân chia ma túy để bán cho người sử dụng. Việc mua bán ma túy giữa bị cáo Đ và Hồ Thị Bích V được thực hiện thông qua điện thoại, bị cáo Đ gửi cho Hồ Thị Bích V bằng hình thức gửi bưu phẩm qua bưu cục và Hồ Thị Bích V trả tiền cho bị cáo Đ bằng cách chuyển khoản, khi đặt mua ma túy Hồ Thị Bích V chuyển trước 50% số tiền và khi nhận ma túy sẽ chuyển 50% còn lại.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKSTBL-P1 ngày 30 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu để

xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phương Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với Hồ Thị Bích V, Hứa Phong V và các đồng phạm khác, cũng như vật chứng vụ án đã được xử lý tại Bản án số: 35/2023/HS-ST, ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu và Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng của Viện kiểm sát đề nghị: áp dụng điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ mức hình phạt từ 15 năm đến 17 năm tù và phạt bổ sung số tiền 5.000.000đ

- Người bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: người bào chữa thống nhất về tội danh và khung hình phạt đã truy tố đối với bị cáo; nhưng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, không có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

- Ý kiến của bị cáo: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lượng ma túy thu giữ tại quán Karaoke Song N là do bị cáo bán cho Hồ Thị Bích V, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với ma túy thu giữ, lời khai Hồ Thị Bích V, quá trình chuyển tiền mua ma túy và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo có hành vi bán ma túy cho Hồ Thị Bích V, căn cứ vào lượng ma túy thu giữ và kết luận giám định nên có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm hại đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, việc mua bán trái phép chất ma

túy đã đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng nên cần xử lý nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với tất cả các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và ngăn ngừa tội phạm.

[4] Xét thấy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo trong quá trình lượng hình.

[5] Trong quá trình bị cáo bán ma túy, Hồ Thị Bích V đã chuyển vào tài khoản của Lê Võ Diễm H (là bạn gái của bị cáo) số tiền 72.000.000đ, sau khi chuyển xong, bị cáo đã lấy và sử dụng số tiền này, Lê Võ Diễm H không biết đây là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên không bị xử lý. Tuy nhiên đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên buộc bị cáo nộp tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước; do Hội đồng xét xử đã buộc nộp tiền do bị cáo phạm tội mà có nên không phạt bổ sung đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử được tiến hành đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc bị cáo nộp là 200.000đ.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm h khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 47, đoạn 3 khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phương Đ** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

2. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phương Đ 17 (mười bảy) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 08 tháng 02 năm 2024.

3. Buộc bị cáo nộp sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 72.000.000đ.

4. Buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt, thời hạn được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Giao bị cáo;
- Giao bị hại, đương sự (nếu có);
- Giao người bào chữa (nếu có);
- Giao Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Gửi Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Gửi Cơ quan thi hành án hình sự
- Trại tạm giam nơi bị cáo giam giữ (nếu có);
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Minh Tấn